TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HS-ST
Ngày: 14-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Thập

Bà Lê Thị Thanh Hương

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Trọng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN TIẾN N, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến Đ và bà Đào Thị N; Vợ là chị Nguyễn Thị Ngọc T, bị cáo có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án:

- Tại Bản án số 02/2013/HSST ngày 02/01/2013 của Tòa án nhân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, bị cáo bị xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 27/6/2013 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Bản án số 20/2014/HSST ngày 27/02/2014 của Tòa án nhân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, bị cáo bị xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 17/11/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Bản án số 23/2015/HSST ngày 28/5/2015 của Tòa án nhân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, bị cáo bị xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 09/01/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/5/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Bị hại*:

+ Anh Nguyễn Tất L, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn Đ, xã ĐT, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Dương Văn T, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1990.

Đều trú tại: Số nhà 61, phố X, khu 3, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Ông Dương Văn M, sinh năm 1955

Trú tại: Số 205, đường NC, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Hoàng Đình Đ, sinh năm 1972

Trú tại: Số nhà 84, phố X, khu 2, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962

Trú tại: Thôn C, xã ĐT, huyện G, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ án thứ nhất:

Khoảng 08 giờ ngày 06/05/2018, Nguyễn Tiến N đi xe buýt từ nhà mình ở thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình sang huyện G, tỉnh Hải Dương mục đích để tìm nhà ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Đến khu vực xã ĐT, huyện G, tỉnh Hải Dương thì N xuống xe. N đi loanh quanh khu vực này để tìm kiếm nhà ai sơ hở sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày, N phát hiện thấy nhà anh Nguyễn Tất L đang tổ chức đám cưới cho anh L. Lúc này, đám cưới của anh L đang đi đón dâu nên có ít người có mặt ở nhà. N giả vờ là khách của chú rể rồi đi vào đám cưới của anh L. Tại đây, N nhìn thấy bà Nguyễn Thị H là người nhà của anh L đang bê thùng đựng phong bì tiền mừng *(có hình dáng giống ngôi nhà)* đi lên tầng hai nhà anh L để cất đi. Sau đó, N hỏi bà H *"phòng chú rể ở đâu"*, bà H chỉ vào trong nhà. Do trước đó N nhìn thấy bà H bê thùng đựng phong bì tiền mừng lên tầng hai nên N đi vào trong nhà rồi đi lên tầng hai nhà anh L. Khi lên tầng hai, N đi vào phòng bên tay trái. Tại đây, N nhìn thấy thùng đựng phong bì tiền mừng để ở sát tường bên trái trong phòng. N tiến lại gần chiếc thùng này, kiểm tra, phát hiện cửa mở của thùng ở dưới đáy

thùng được khóa bằng chiếc khóa màu vàng. N lật thùng đựng phong bì tiền lên, dùng tay cầm vào chiếc khóa rồi giật mạnh khiến ốc vít của khuy khóa bung ra, cửa thùng được mở ra. N lấy phong bì tiền bên trong thùng cuộn tròn lại và đút vào hai túi quần mình đang mặc. Sau đó, N nhanh chóng đi xuống tầng một nhà anh L và rời khỏi đây. N bắt xe buýt đi về hướng huyện NG, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến khu vực xã HL, huyện NG, tỉnh Hải Dương thì N xuống xe và nhìn thấy nghĩa trang nhân dân thôn TH, xã HL, huyện NG, tỉnh Hải Dương vắng người qua lại. N đi vào nhà chờ của nghĩa trang này, ra sát tường nhà bên trái, tiếp giáp với buồng hóa vàng. Tại đây, N bỏ hết số phong bì tiền vừa trộm cắp được ra, xé lấy tiền bên trong, đồng thời dùng bật lửa đốt vỏ phong bì đã xé. Ngay lúc đó, Công an xã HL, huyện NG, tỉnh Hải Dương thấy N có hành vi nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu N về công an xã làm việc. Tại đây, N khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Công an xã HL đã phối hợp với Công an huyện Gia Lộc lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng do Nguyễn Tiến N giao nộp gồm: số tiền 29.500.000 đồng là tiền Nguyễn Tiến N vừa trộm cắp mà có, 01 bật lửa ga màu đỏ cùng 46 mảnh phong bì đã bị xé có ghi tên người mừng và dòng chữ "chúc mừng hạnh phúc".

Vụ án thứ hai:

Quá trình điều tra vụ án trên, Nguyễn Tiến N đã tự khai nhận về hành vi phạm tội trước đó như sau: Khoảng 06 giờ ngày 24/4/2018, Nguyễn Tiến N đi từ nhà mình ở xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình sang khu vực thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương mục đích để tìm gia đình nào có đám cưới, đám ma sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 07 giờ cùng ngày, N thấy gia đình anh Dương Văn T đang tổ chức tang lễ cho bố anh T là ông Dương Văn Q. N đi vào đám ma, giả như là người nhà. Tại thời điểm này, gia đình anh T đang tập trung ở quanh quan tài tại phòng khách tầng một để chuẩn bị làm thủ tục mai táng cho ông Q. N tham gia cùng gia đình anh T làm thủ tục đập bát cơm cúng theo phong tục địa phương và được người nhà anh T nhờ thu dọn bát vỡ và vứt ra sông. N không mang bát vỡ ra sông mà vứt ở góc nhà anh T. Sau đó, mọi người tập trung bê quan tài của ông Q đi mai táng. Lúc này, trong nhà anh T không còn ai, N thấy điều kiện thuận lợi để thực hiện trộm cắp tài sản. N đi vào phòng bếp nhà anh T và tìm thấy một cái tô vít bằng kim loại. N cầm chiếc tô vít này đi lên tầng hai rồi vào phòng ngủ nhà anh T. Tại đây, N nhìn thấy một chiếc tủ thờ bằng gỗ, N tiến lại gần chỗ chiếc tủ thờ, lấy chiếc tô vít cậy cánh cửa của tủ thờ ra. N tìm thấy bên trong tủ thờ một chiếc ví, loại ví nữ hình chữ nhật, màu trắng có sọc kẻ ngang, có khóa kéo. N kéo khóa chiếc ví ra và thấy trong ví có ba cọc tiền. N nhanh chóng lấy ba cọc tiền này đút vào túi quần bên phải của mình rồi đi xuống tầng một nhà anh T và rời khỏi đây. Sau đó, N kiểm tra ba cọc tiền này thấy mỗi cọc

có số tiền là 10.000.000 đồng, trong đó có một cọc tiền toàn tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, hai cọc còn lại có các tờ tiền mệnh giá là 500.000 đồng, 200.000 đồng và 100.000 đồng. Hai trong số 03 cọc tiền này được quấn một tờ tiền lẻ mệnh giá 1.000 đồng rồi quấn dây nịt qua. Tổng số tiền mà N đã trộm cắp của gia đình anh T là 30.002.000 đồng. Số tiền này N đã tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lộc quản lý: 01 hộp (thùng) đựng phong bì tiền mừng đám cưới hình dáng giống ngôi nhà, kích thước (48x40x45) cm, màu trắng xanh, phía dưới đáy hộp có một ô cửa gắn khóa bằng kim loại màu vàng, phần khuy khóa bị bung ra; số tiền 29.500.000 đồng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 46 mảnh phong bì đã bị xé có ghi tên người mừng và dòng chữ chúc mừng hạnh phúc. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lộc đã trao trả số tiền 29.500.000 đồng và 01 thùng dùng để đựng phong bì tiền mừng đám cưới cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Tất L quản lý, sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lộc quản lý: 01 chiếc ví hình chữ nhật, màu trắng, có sọc màu sẫm do anh Dương Văn T giao nộp. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lộc đã trao trả lại cho anh T quản lý, sử dụng.

Nguyễn Tiến N cùng với gia đình bồi thường cho anh Dương Văn T số tiền là 25.000.000 đồng. Anh Dương Văn T, chị Nguyễn Thị P, anh Nguyễn Tất L không có yêu cầu bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự đối với N.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Tiến N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKS-HS ngày 23-8-2018, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Tiến N về tội "Trộm cắp tài sản" theo các điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS) năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo N từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/5/2018. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Trách nhiệm dân sự: không giải quyết. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ, 46 mảnh phong bì đã bị xé. Về án phí: Buộc bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Tiến N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 24/4/2018 tại nhà của anh Dương Văn T ở số nhà 61, phố X, khu 3, thị trấn L, huyện G,, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Tiến N có hành vi trộm cắp số tiền 30.002.000 đồng của vợ chồng anh T, chị P. Khoảng 12 giờ ngày 06/5/2018 tại nhà của anh Nguyễn Tất L ở thôn A, xã ĐT, huyện G, tỉnh Hải Dương, N có hành vi trộm cắp số tiền 29.500.000 đồng của anh L.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2015/HSST ngày 28/5/2015, Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Bị cáo N chưa được xoá án tích đối với bản án trên mà lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*". Tổng số tiền bị cáo N đã chiếm đoạt là 59.502.000 đồng. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây tâm lý bất an trong nhân dân. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 24/4/2018 và 06/5/2018, mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng giá trị tài sản trộm cắp đã được sử dụng

để xác định tình tiết định khung tăng nặng "*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*" nên không xác định bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại; trong quá trình điều tra bị cáo đã tự khai ra hành vi phạm tội ngày 24/4/2018 của mình mà chưa bị phát hiện, bị cáo thành khẩn khai báo, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập, tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Dương Văn T, chị Nguyễn Thị P, anh Nguyễn Tất L không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: 01 bật lửa ga màu đỏ, 46 mảnh phong bì đã bị xé không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến N 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/5/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ, 46 mảnh phong bì đã bị xé.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 04/9/2018).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan HSNVCS- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh